IMPROVEMENTS IN IMPLEMENTATION OF RELIGIOUS FREEDOM IN VIETNAM TODAY

CẢI TIẾN TRONG VIỆC THỰC HIỆN TỰ DO TÔN GIÁO TẠI VIỆT NAM NGÀY NAY

Nguyen Khac Duc,

Institute for Religious and Belief Studies – HCM National Academy of Politics - Vietnam

Email: nguyenkhacducnapa@gmail.com

INTRODUCTION

Religions in Vietnam are very diverse. It is even said that *Vietnam is a museum of religions.* It means that you can see very old religions as well as new religious phenomena in the country, for example Buddhism, Roman Catholicism, Protestantism, Islam, Caodaism, Mormonism, Hoa Hao Buddhism, Buu Son Ky Huong, Tu An Hieu Nghia, new religious phenomena, traditional religons. Some of them have come from countries outside Vietnam, and the others originating in the country.

Tôn giáo ở Việt Nam rất đa dạng. Thậm chí cò thể nói rằng Việt Nam là một bảo tàng của các tôn giáo. Chúng ta có thể thấy các tôn giáo rất lâu đời cũng như các hiện tượng tôn giáo mới trong nước, ví dụ như Phật giáo, Công giáo, Tin Lành, Hồi giáo, Cao Đài, đạo Mormon, Phật giáo Hòa Hảo, Bửu Sơn Kỳ Hương, Tứ Ân Hiếu Nghĩa, vân vân. Vài trong số đó được nhập vào Việt Nam và số còn lại có nguồn gốc trong nước.

27 percent of Vietnamese population identifies with a religion. While more than 90 percent of the population professes religious beliefs. 39 religious organizations are recognized or registered.[1] Vietnamese religious life has been very colorful.

27 phần trăm dân số Việt theo một tôn giáo nào đó. Trong khi hơn 90 phần trăm dân số tuyên xưng niềm tin tôn giáo. 39 tổ chức tôn giáo được công nhận hoặc đăng ký. Đời sống tôn giáo Việt Nam có rất nhiều màu sắc.

Buddhism has the largest number of believers with 11 million adherents, 12.5% of the population; Catholicism, 6.5%; Protestantism, 1.5% ; Caodaism, 2.2%; Hoa Hao Buddhism, 1.4%; Isam, 0.08%; Tu An Hieu Nghia, 0.08%; Buu Son Ky Huong, 0.02%; Brahmanism, 0.04%; the Church of Jesus Christ of Latter-Day Saints, Baha'i, etc.[2]

Phật giáo có số lượng lớn nhất của các tín hữu với 11 triệu tín đồ, 12,5% dân số; Công giáo, 6,5%; Tin lành, tăng 1,5%; Đạo Cao Đài, 2,2%; Hảo Phật Giáo Hòa, 1,4%; Isam, 0,08%; Tứ Ân Hiếu Nghĩa, 0,08%; Bửu Sơn Kỳ Hương, 0,02%; Bà La Môn giáo, 0,04%; Giáo Hội các THNS..., Baha'i, vv

There are so many religious festivals in Vietnam. The number of the festivals is more than 5,000. Almost all of them belong to villages, while some are regional, and only one – Hung Temple Festival is national. Millions of Vietnamese and visitors were attending the festival in April 2016. It is said that never have Vietnamese people participated in religious festivals with a huge number as today.

Việt Nam có rất nhiều lễ hội tôn giáo. Số lượng các lễ hội là hơn 5.000. Hầu như tất cả trong số này ở các làng mạc, một số ở các khu vực lớn hơn, và chỉ có một lễ hội - Lễ hội Đền Hùng mang tầm quốc gia. Hàng triệu người Việt Nam và du khách đã tham dự lễ hội vào tháng Tư

---

[1] According to Vietnam Government Committee for Religious Affairs (VGCRA), 2015.

[2] According to Vietnam Government Committee for Religious Affairs, 2014.

năm 2016. Người ta nói rằng chưa bao giờ người Việt tham gia lễ hội tôn giáo với một số lượng lớn như hiện nay.

For ¼ past century,[3] Vietnam has effectively carried out religious freedom policies. Many policies and law were made to facilitate freedom of religion. A high percentage of Vietnamese people attend religious services. So many places of worship have been maintained or built. Religious ceremonies like Christmas, Buddha's Bithday ceremony, Ramadan, etc. have been solemnly held and attract a lot of people to participate in even non-believers. However, like other countries, the protection of religious freedom in Vietnam has been a circuitous journey.

Trong ¼ thế kỷ qua, Việt Nam đã có hiệu quả thực hiện chính sách tự do tôn giáo. Nhiều chính sách, pháp luật đã được thực hiện để tạo điều kiện cho tự do tôn giáo. Một tỷ lệ cao của người Việt tham dự nghi lễ tôn giáo. Vì vậy, nhiều nơi thờ tự đã được duy trì hoặc xây dựng. Nghi lễ tôn giáo như Giáng sinh, Phật Đản, Ramadan, vv đã được long trọng tổ chức và thu hút rất nhiều người tham gia và thậm chí là những người không thuộc tín ngưỡng. Tuy nhiên, giống như các nước khác, việc bảo vệ tự do tôn giáo ở Việt Nam đã là một cuộc hành trình vòng quanh.

1. Making the law on religion or belief

Làm luật về tôn giáo và tín ngưỡng

Since 2004 to the present day some impotant laws or legal documents on religion and belief made in Vietnam, which are *the Ordinance on Belief and Religion*[4], *the Instruction on some Work to Protestantism*[5] (hereafter the Instruction 01), *the Instruction on Buildings, Land*

---

[3] Vietnam had specially important resolution on religion "Strengthening the Religious Work in the New Situation", No.24, dated October 16 1990.

[4] Issued by the Vietnam National Assembly's Standing Committee, 11th Term in 2004.

[5] Issued by Vietnam Government in 2005 (No.1).

Concerning Religion,[6] *Decree Detailed Stipulation and Resolution of Carrying out the Ordinance of Belief and Religion,*[7] especially the article 24 of 2013 *Vietnamese Amended Constitution* on religion and belief, etc. These legal documents have really facilitated freedom of religion or belief in the country for the past decade.

Từ năm 2004 cho đến ngày nay một số đạo luật quan trọng hoặc văn bản pháp luật về tôn giáo và niềm tin được thực hiện tại Việt Nam, đó là Pháp lệnh về Tín ngưỡng và Tôn giáo, Chỉ thị 01 (không một) về một số vấn đề liên quan đến đạo Tin lành, Chỉ thị về cơ sở, đất đai liên quan đến Tôn giáo, Nghị định Quy định chi tiết và Nghị quyết thực hiện pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo, đặc biệt là bài viết số 24 năm 2013 Sửa đổi Hiến pháp Việt Nam về tôn giáo, tín ngưỡng, vv. Các văn bản pháp luật này đã thực sự tạo điều kiện cho tự do tôn giáo, tín ngưỡng trong nước trong quá khứ thập kỷ qua.

The Ordinance on Belief and Religion

Pháp lệnh về Tín ngưỡng và Tôn giáo

The Ordinance consists of 6 chapters, 41 articles to stipulate the practice of belief and religion. The ordinance has played an important role in religious life in Vietnam, shown Vietnam State's open policy toward religion. The ordinance continues providing the right to freedom of belief and religion to all citizens. Particularly it states the recognition of the religious organization and mentions the registration of the organizations. This is really new rules in the law on religion in Vietnam leading to significant changes of its religious landscape. Consequently many religious organizations were recognized and registered after the ordinance.

---

[6] Issued by Vietnam Government in 2008 (No.1940).

[7] Issued by Vietnam Government in 2012 (No.22).

Pháp lệnh gồm 6 chương, 41 điều quy định việc thực hành tín ngưỡng, tôn giáo. Pháp lệnh này đã đóng một vai trò quan trọng trong đời sống tôn giáo ở Việt Nam, thể hiện chính sách mở cửa của Nhà nước VN đối với tôn giáo. Các pháp lệnh tiếp tục cung cấp các quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo cho mọi công dân. Đặc biệt trong đó nó nhìn nhận các tổ chức tôn giáo và đề cập đến việc đăng ký của các tổ chức. Đây thực sự là quy định mới của pháp luật về tôn giáo ở Việt Nam dẫn đến thay đổi đáng kể trong khung cảnh tôn giáo trong nước. Do đó nhiều tổ chức tôn giáo đã được công nhận và đăng ký sau khi pháp lệnh cò hiệu lực.

The ordinance states some aspects of religious activities of foreigners in Vietnam too. For the first time, foreigner's religious exercise is addressed in the ordinance, Article 36 and 37. Under the ordinace, the foreigner is allowed to bring religious publications and items for their own need prescribed by the law of Vietnam; to be facilitated to participate in religious services like Vietnamese believers; to invite Vietnamese clerics to do religious services; and has to respect regulations of religious organizations in the coutry.[8]

Pháp lệnh nêu một số khía cạnh của hoạt động tôn giáo của người nước ngoài tại Việt Nam quá. Lần đầu tiên, việc thực hành tôn giáo của người nước ngoài được đề cập trong Pháp lệnh, ở Điều 36 và 37. Theo Pháp lệnh này, người nước ngoài được phép mang ấn phẩm tôn giáo và các vật phẩm cho nhu cầu riêng của họ theo quy định của pháp luật Việt Nam; được tạo điều kiện để tham gia vào các dịch vụ tôn giáo như tín hữu Việt Nam; mời các giáo sĩ Việt làm dịch vụ tôn giáo; và phải tôn trọng các quy định của các tổ chức tôn giáo ở trong nước.

Foreign clergy and religious practitioners are allowed to preach in the country after obtaining the Government Committee Religious Affairs' approval, and to obey the law of Vietnam.

---

[8] Vietnam National Assembly's Standing Committee, 11th Term, *The Ordinance on Belief and Religion*, Issued in June 18 2004.

Giáo sĩ và giáo dân người nước ngoài được phép giảng trong nước sau khi có sự chấp thuận của Ban Tôn giáo Chính phủ, và tuân theo pháp luật của Việt Nam.

The Instruction on some Work to Protestantism

Chỉ thị 01

The Instruction was issued in the context of very complicated Protestant situation. Many Protestant denominations, organizations or groups could not obtain registration from the government or local authority. In addition, in 2001 and 2004 two political chaos were happened in the Central Highlands, where there is the bigest Protestant community in Vietnam.

Chỉ thị được ban hành trong bối cảnh tình hình Tin Lành rất phức tạp. Nhiều giáo phái, tổ chức hoặc nhóm Tin Lành không thể có được đăng ký từ chính phủ hoặc chính quyền địa phương. Ngoài ra, trong năm 2001 và năm 2004, hai vụ hỗn loạn chính trị đã xảy ra ở Tây Nguyên, nơi có cộng đồng Tin Lành lớn nhất tại Việt Nam.

The instruction's core point is gradually to recognize Protestant organizations and faciliate their practice. It has met the prayer of Protestants who are members of ethnic minorities in the Northwest and Central Highlands, where Protestant situation has been unstable.

Điểm cốt lõi của hướng dẫn là dần dần công nhận ổ chức Tin lành và tạo điều kiện sinh hoạt cho họ. Nó đã đáp ứng lời cầu nguyện của người Tin Lành là thành viên của dân tộc thiểu số ở Tây Bắc và Tây Nguyên, nơi tình hình đạo Tin Lành tình hình khá bất ổn định.

It is said that the instruction is a turning – point of thinking about Protestantism, especially in ethnic minorities.[9]

---

[9] To the present day 10 Protestant organizations in the country were recognized or registered with the State; 605 recognized Protestant units of churches; 2,766 registered Protestant groups (According to Vietnam Government Committee for Religious Affairs, 2015).

Có thể nói rằng đây là một bước ngoặt trong suy nghĩ về đạo Tin lành, đặc biệt là ở các vùng có đồng bào dân tộc thiểu số.

The Instruction on Buildings, Land Concerning Religion

Chỉ thị về cơ sở, đất đai Liên quan đến Tôn Giáo

Claim on the land has been recently considered the most complicated *hottest* issue of religious affairs. Therefore, the Instruction on Buildings, Land Concerning Religion is really significant to look forward to resolving the problem of religious buildings and land.

Yêu cầu bồi thường đất đai gần đây được coi là vấn đề phức tạp nhất nóng bỏng nhất về tôn giáo. Do đó, Chỉ thị về cơ sở, đất đai Liên quan đến Tôn giáo thực sự là quan trọng để nhìn về phía trước để giải quyết các vấn đề của các tòa nhà và đất đai thuộc tôn giáo.

It states consideration of returning land, buildings to religious organizations, or provide land for them if they really need to build places of worship. This is Vietnam Government's new attitude toward religious issues.

Chỉ thị xem xét trả lại đất và các tòa nhà cho các tổ chức tôn giáo, hoặc cung cấp đất cho họ nếu họ thực sự cần phải xây dựng nơi thờ phượng. Đây là thái độ mới của Chính phủ Việt Nam đối với vấn đề tôn giáo.

2013 Vietnamese Amended Constitution shows a considerable change to religious freedom, while stating that everyone has the right to freedom of belief and religion (Article 24). This is the implementation of international norms in national legal systems.[10] Because the provision is mentioned in the United Nations Universal Declaration of Human Rights 1948 (UDHR) and the International Covenant on Civil and Political Rights (ICCPR). The previous constitution confirmed such rights to citizens only. Continued contents of the Article 24 are: The Vietnamese State respects and protects the right to freedom of belief and religion; Every

[10] W.Cole Durham, Jr. Brett G. Scharffs, *Law and Religion: National, International, and Comparative Perspectives* (New York: Aspen Publishers, 2010), 110-111.

religion is equal before the law; And violation of religious freedom or taking advantage of a belief and religion in order to violate the law are forbidden.

Hiến pháp sửa đổi 2013 của Việt Nam cho thấy một sự thay đổi đáng kể đối với tự do tôn giáo, trong khi tuyên bố rằng mọi người đều có quyền tự do tín ngưỡng và tôn giáo (Điều 24). Đây là việc thực hiện các chuẩn mực quốc tế trong hệ thống pháp luật quốc gia. Bởi vì việc cung cấp được đề cập trong Tuyên bố của Liên Hợp Quốc Tế Nhân Quyền năm 1948 (UDHR) và Công ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị (ICCPR). Hiến pháp trước đó xác nhận các quyền đó để chỉ có công dân. nội dung tiếp tục của Điều 24 là: Nhà nước tôn trọng Việt Nam và bảo vệ quyền tự do tín ngưỡng và tôn giáo; Mỗi tôn giáo đều bình đẳng trước pháp luật; Và vi phạm tự do tôn giáo hoặc lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để vi phạm pháp luật cấm.

Vietnam is making the Law on Belief and Religion at present, with the expectation of protecting religious freedom better and facilitating religious practice. First the draft of the Law has been submitted to Vietnam National Assembly in November 2015. The draft has received a lot of comments from researchers as well as social managers on religion before.

Việt Nam đang hoạch định Luật Tín ngưỡng và Tôn giáo với mong muốn bảo vệ tự do tôn giáo tốt hơn và tạo điều kiện thực hành tôn giáo. Các dự thảo Luật sẽ được trình lên Quốc hội Việt Nam vào tháng năm 2015. Dự thảo đã nhận được rất nhiều ý kiến từ các nhà nghiên cứu cũng như các nhà quản lý xã hội về tôn giáo.

Decree Detailed Stipulation and Resolution of Carrying out the Ordinance of Belief and Religion reduces local and governmental response time for administrative procedures concerning religious affairs, in order to facilitate religious activities.[11]

---

[11] Chính phủ, *Nghị định Qui định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo,* Số: 92/2012/NĐ-CP, ngày 08 tháng 11 năm 2012.

Nghị định Quy định chi tiết và Nghị quyết Thực hiện Pháp lệnh Tín ngưỡng, Tôn giáo giảm thời gian đáp ứng của địa phương và chính quyền đối với các thủ tục hành chính liên quan đến các vấn đề tôn giáo, để tạo thuận lợi cho các hoạt động tôn giáo.

2. Recognition and Registration of Religious Organizations

Sự công nhận và đăng ký của các tổ chức tôn giáo

For the past decade, after the Ordinance of Belief and Religion, recognition and registration of religious organizations have been quickly carried out, raising the number of recognized or registered religious organizations to 39. The number is continuously rising. The State's legal attitude to religion is more realistic: many religions such as Protestantism, Caodaism whose many denominations are recognized. Note that, before the Ordinance, there were 7 officially recognized religious organizations around the country only.

Trong thập kỷ qua, sau khi Pháp lệnh về Tín ngưỡng và Tôn giáo được ban hành, sự công nhận và đăng ký của các tổ chức tôn giáo đã được nhanh chóng thực hiện, nâng tổng số tổ chức tôn giáo được công nhận hoặc đăng ký lên 39. Con số này đang tăng liên tục. Thái độ pháp lý của Nhà nước về tôn giáo là thực tế hơn: nhiều tôn giáo như đạo Tin lành, Cao đài có nhiều giáo phái được công nhận. Lưu ý rằng, trước khi có Pháp lệnh, chỉ có 7 tổ chức tôn giáo chính thức công nhận trên toàn quốc.

The recognition and registration make religions very happy so they actively make a contribution to the community and society. After being granted recognitions or registrations, religious activities have strongly taken place. This is the most remarkable progress[12] in implementation of religious freedom.

---

[12] Đỗ Quang Hưng, *Chính sách tôn giáo và Nhà nước pháp quyền* (Hà Nội: Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, 2014), 462.

Việc công nhận và đăng ký khiến các tôn giáo rất vui mừng và vì vậy họ tích cực đóng góp cho cộng đồng và xã hội. Sau khi được công nhận cấp hoặc đăng ký, hoạt động tôn giáo đã phát triển mạnh. Đây là bước tiến đáng kể nhất trong việc thực hiện quyền tự do tôn giáo.

3. Facilitating to Build Places of Worship, Seminaries and Training Clergy

Tạo điều kiện để xây dựng Nơi thờ cúng, chủng viện và Đào tạo Giáo sĩ

For recent years, Vietnamese localities have provided religious organiztions with land use to enlarge or build their places of worship or training clergy. Buddhist Shangha of Vietnam (BSV) was provided land use to build Vietnam Buddhist Academy in Hanoi and Khmer Theravada Buddhist Academy in Can Tho City; Evangelical Church of Vietnam - South was provided land use to enlarge its facilities in Ho Chi Minh city, etc.

Trong nhiều năm gần đây, các địa phương Việt Nam đã cung cấp cho các tôn giáo giấy phép sử dụng đất để trùng tu hoặc xây dựng nơi thờ phượng của họ hoặc đào tạo hàng giáo sĩ. Phật giáo Tăng già Việt Nam (BSV) đã được cung cấp giấy phép sử dụng đất để xây dựng Học viện Phật giáo Việt Nam ở HN và Học viện Phật giáo Nguyên Thủy Khmer ở thành phố Cần Thơ; Nhà Thờ Tin Lành Miền Nam VN đã được cung cấp giấy phép sử dụng đất để mở rộng cơ sở của mình tại thành phố Hồ Chí Minh, vv

BSV has 17,287 places of worship, including pagodas, academies, monasteries, Buddhist schools. Many of them are very big and had been built in recent decades.[13] Bai Dinh Pagoda is a prominent example. It is built in the area of 80 hectares in Gia Sinh Village, Gia Vien District, Ninh Binh Province – North Vietnam. The pagoda consists of some buildings for worship, monastery, reception… and is considered a pilgrimage center of Buddhists.

---

[13] Giáo hội Phật giáo Việt Nam, "Báo cáo tóm tắt công tác Phật sự nhiệm kỳ VI", See *http://www.giaohoiphatgiaovietnam.vn/hoatdong-trunguong-gh/818-bao-cao-tom-tt-cong-tac-pht-s-nhim-k-vi-ghpgvn.html.* Thứ sáu, 23 Tháng 11 2012 03:59.

Phật Giáo Tăng Già có 17.287 nơi thờ tự, bao gồm chùa, học viện, tu viện, trường học Phật giáo. Nhiều cơ sở rất khang trang và được xây dựng trong những thập kỷ gần đây. Chùa Bái Đính là một ví dụ nổi bật. Nó được xây dựng trên 1 diện tích 80 héc ta tại xã Gia Sinh, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình - Bắc Việt Nam. Chùa gồm một số tòa nhà để thờ phượng, tu viện, tiếp khách ... và được coi là một trung tâm hành hương của Phật tử.

Considerably Buddhist Shangha of Vietnam owns four Buddhist academies and five monasteries around the country.

Đáng kể Phật giáo Tăng Già của Việt Nam sở hữu bốn học viện Phật giáo và năm tu viện trên khắp đất nước.

With seven percent of the population[14] identifies with Roman Catholicism, the religion possesses approximately 5000 churches, eight seminaries and one academy.[15] Most seminaries had been built or reopened during twenty recent years. Such seminaries have satisfied the maximum of Catholic clergy training. It is said that priests may be redundant in the country in future.

Với bảy phần trăm dân số xác định với đạo Công giáo La Mã, các tôn giáo đang sở hữu khoảng 5000 nhà thờ, tám chủng viện và một học viện. Hầu hết các chủng viện đã được xây dựng hoặc mở cửa trở lại trong hai mươi năm gần đây. chủng viện đã đáp ứng tối đa đào tạo hàng giáo sĩ Công giáo. Người ta nói rằng các linh mục có thể được dự phòng ở các quốc gia trong tương lai.

First Master's Course in Theology Opening Ceremony just took place at Vietnam Catholic Academy in Ho Chi Minh city in September 14 2016.

---

[14] Vietnam population is 90 million in November 1 2013.

[15] Vietnam Catholic Academy was established under Vietnam State's approval in 2015. The Academy is owned and operated by Catholic Bishops' Council of Vietnam.

Khóa học đầu tiên của Sư Phụ trong Lễ khai mạc Thần học chỉ diễn ra tại Học viện Công giáo Việt Nam tại thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 14 tháng 9 năm 2016.

There are more than 400 chapels and two Bible Colleges that belong to Evangelical Church of Vietnam - North and South in Hanoi and Ho Chi Minh city. Evangelical Church of Vietnam – South's 10 level building was constructed in District 10, Ho Chi Minh City in 2013.

Hiện có hơn 400 nhà nguyện và hai trường Trung học Kinh Thánh thuộc Giáo Hội Tin Lành Việt Nam - Bắc và Nam tại Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh. Evangelical Church of Việt Nam - Tòa nhà 10 độ Nam đã được xây dựng ở quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh trong năm 2013.

Protestant chapels are continuously built with the provincial authority's support, particularly in the ethnic minorities in the Central Highlands, where the poverty rate is high.

Các nhà thờ Tin Lành đang tiếp tục được xây dựng với sự hỗ trợ của chính quyền cấp tỉnh, đặc biệt là ở các dân tộc thiểu số ở Tây Nguyên, nơi mà tỷ lệ hộ nghèo cao.

Educational development of religious organizations makes a contribution to obtain the considerable number of clerics.

Sự phát triển giáo dục của các tổ chức tôn giáo làm cho một đóng góp để có được số lượng đáng kể của các giáo sĩ.

In 2005, the number of graduates from religious schools and training courses of all denominations was 6,963, while the number of newly recruited participants was 5,584, and the number of on-going religious trainees was 4,563.[16]

---

[16] Socialist Republic of Vietnam Government Committee for Religious Affairs, *Religion and Policies Regarding Religion in Vietnam*, (Hanoi: 2007), 69. See http://www.mofahcm.gov.vn/vi/mofa/ctc_quocte/ptklk/nr040819162124/ns070205095603. Accessed September 19 2016.

Trong năm 2005, số lượng sinh viên tốt nghiệp từ các trường tôn giáo và các khóa học đào tạo của tất cả các mệnh giá là 6.963, trong khi số lượng người tham gia mới được tuyển dụng là 5.584, và số lượng trên đang học tôn giáo là 4563.

The number of clerics belongs to major religions at present as follows:

Số lượng các giáo sĩ thuộc các tôn giáo lớn hiện nay như sau:

There are more than 46,699 monks and nuns who belong to Buddhist Sangha of Vietnam.[17] Catholic Bishops' Council of Vietnam has nearly 5,000 Catholic priests and 43 bishops.[18] There are more than 1,500 pastors and preachers of Protestant churches,[19] etc.Hiện có hơn 46.699 tăng ni thuộc Giáo hội Phật giáo Việt Nam. Hội đồng Giám mục Công giáo Việt Nam có gần 5.000 linh mục Công giáo và 43 giám mục. Hiện có hơn 1.500 mục sư và truyền đạo của giáo hội Tin Lành, vv

4. Religious activities of foreigners in Vietnam

Hoạt động tôn giáo của người nước ngoài tại Việt Nam

For recent years, a lot of proposals concerning foreigner's religious activities have been satisfied within the legal framework and the context of Vietnam.

Trong nhiều năm gần đây, rất nhiều kiến nghị liên quan đến các hoạt động tôn giáo của người nước ngoài đã được thỏa mãn trong khuôn khổ pháp lý và bối cảnh của Việt Nam.

April 9-10 2011, Luis Palau[20] Evangelist from the United States had the opportunity to share the Good News of Jesus Christ openly with approximately 10,000 people in Thanh Long Stadium, Ho Chi Minh city. Such a big event concerning religion has never taken place in the country for some decades.

---

[17] *Ibid.*

[18] "Lễ công bố và trao quyết định thành lập Học viện Công giáo Việt Nam", See *http://vietcatholic.org/News/Html/140756.htm.* Accessed October 29 2015.

[19] According to VGCRA, 2014.

[20] *Luis Palau,* https://en.wikipedia.org/wiki/Luis_Palau. Accessed September 17 2016.

Ngày 9-10 Tháng 4 năm 2011, ông Luis Palau từ Hoa Kỳ đã có cơ hội để chia sẻ Tin Mừng của Chúa Giêsu Kitô một cách cởi mở với khoảng 10.000 người tại sân vận động Thành Long, thành phố Hồ Chí Minh. một sự kiện lớn liên quan đến tôn giáo như vậy đã không bao giờ xảy ra trong nước trong nhiều thập kỷ.

Tens of thousands of people still heard the Good News in person and several thousand more watched through live Internet streaming of the historic, two-day festival in Ho Chi Minh City on April 9 and 10.[21]

Hàng chục ngàn người vẫn nghe Tin Mừng trong người và hàng ngàn quan sát nhiều hơn thông qua truyền Internet trực tiếp của, lễ hội kéo dài hai ngày lịch sử ở thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 9 và 10.

Palau said that it had been a tremendous time there in Vietnam.

Ông Palau nói rằng nó đã được một thời gian to lớn có ở Việt Nam.

5. Printing and publishing religious materials

In ấn và xuất bản các tài liệu tôn giáo

This is really easier than 15 years ago. Bibles, religious books and various kinds of documents of most religions, such as Buddhism, Catholicism, Protestantism, Caodaism, Hoa Hao Buddhism, Islam, indegenous religions have been published. Religious Publications have recently rocketted.

Điều này thực sự dễ dàng hơn so với 15 năm trước đây. Kinh Thánh, sách tôn giáo và các loại văn bản của hầu hết các tôn giáo, như Phật giáo, Công giáo, Tin Lành, Cao Đài, Phật giáo

---

21 See http://www.palau.org/news/media-resources/press-releases/item/luis-palau-finds-open-doors-and-challenges-in-vietnam. Accessed September 17 2016.

Hòa Hảo, Hồi giáo, tôn giáo bản địa đã được công bố. Ấn phẩm tôn giáo gần đây đã được xuất bản mạnh.

In 2005 alone, the Religious Publishing House licensed 450 Bible titles (with more than one million copies) and 60 other titles. During the first six months of 2006, the Religious Publishing House printed 130 religious titles.[22]

Chỉ tính riêng trong năm 2005, Nhà xuất bản Tôn giáo cấp phép 450 đầu sách Kinh Thánh (với hơn một triệu bản) và 60 đầu sách khác. Trong sáu tháng đầu năm 2006, Nhà xuất bản Tôn giáo in 130 đầu sách tôn giáo.

6. Religious life

Đời sống tôn giáo

Present religious life of Vietnamese is really free, convenient and colorful.

Đời sống tôn giáo hiện nay của Việt Nam là sự miễn phí, thuận tiện và đầy màu sắc.

Buddhist pagodas are always dense by Buddhists to go for worship on every lunar month 1st and 15th. Big festivals concerning Buddhism, such as Yen Tu Festival, Huong Pagoda Festival that last for even three months to attract millions of people to attend. Approximately 600,000 people were participating in the Opening Ceremony of Huong Pagoda in January 24 2015.[23]

Chùa Phật giáo luôn dày đặc của Phật tử để đi cho sự thờ phượng mỗi tháng vào ngày 1 và 15 âm lịch. Các ngày lễ lớn liên quan đến Phật giáo, như lễ hội Yên Tử, Lễ hội chùa Hương kéo dài trong thậm chí ba tháng để thu hút hàng triệu người tham dự. Khoảng 600.000 người đã tham gia vào lễ khai mạc của chùa Hương trong ngày 24 Tháng 1 năm 2015.

---

[22] Socialist Republic of Vietnam Government Committee for Religious Affairs, *Religion and Policies Regarding Religion in Vietnam*, (Hanoi: 2007), 70. See http://www.mofahcm.gov.vn/vi/mofa/ctc_quocte/ptklk/nr040819162124/ns070205095603. Accessed September 19 2016.

[23] "Ùn ùn trẩy hội", See *http://nld.com.vn/thoi-su-trong-nuoc/un-un-tray-hoi-20150224234658265.htm*. Accessed September 18 2016.

Catholic churches, Protestant chapels, or Muslim mosques, etc. are always full of believers on the day of services. Christmas and Easter attract not only so many Catholics, Christians but also non-believers especially young people.

Nhà thờ Công giáo, nhà thờ Tin Lành, hay đền thờ Hồi giáo, vv luôn luôn tràn ngập các tín đồ trong ngày thờ phượng. Giáng sinh và Phục sinh thu hút không chỉ rất nhiều người Công giáo, các Kitô hữu mà cũng những người không tin, nhất là giới trẻ.

7. Issues that Are Facing Religious Organizations And the Government

Các vấn đề có Đối mặt với tổ chức tôn giáo và Chính phủ

For religious organizations

Đối với các tổ chức tôn giáo

This is the state of lack of the financial resources to develop. For example, some religious organizations can not have money enogh to get land use and to build places of worship or pay for educational processes of clerics. Lack of chapel for church services, especially in the Northwest provinces is reality. This area is home to more than 130,000 Protestants, who belong to ethnic minorities, but there are very few chapels only.

Đây là tình trạng thiếu các nguồn lực tài chính để phát triển. Ví dụ, một số tổ chức tôn giáo không thể có đủ tiền để có được sử dụng đất và xây dựng nơi thờ tự hoặc trả tiền cho quá trình giáo dục của giáo sĩ. Việc thiếu nhà thờ, đặc biệt là ở các tỉnh Tây Bắc là hiện thực. Khu vực này là nhà của hơn 130.000 người Tin Lành là người dân tộc thiểu số, nhưng có rất ít chỉ nhà nguyện.

For some religions, such as Hoa Hao Buddhism or traditional Islam that have not enough clerics to conduct religious services. While their young adherents do not wish to be clerics.

Đối với một số tôn giáo, như Phật giáo Hòa Hảo, hay Hồi giáo truyền thống không có đủ giáo sĩ để tiến hành các nghi lễ tôn giáo. Trong khi đó, các tín đồ trẻ không muốn trở thành các giáo sĩ.

For governmental institutions

Đối với các tổ chức chính phủ

First, the law on religion or belief is not completed. In reality, religious organizations' proposals could not be considered because of lack of legal provisions, for example, proposals of participating in educational or health care services much more. However, law making related to religion is difficult because of limited experience of lawmakers as well misunderstanding of religious problems in the society.

Thứ nhất, luật về tôn giáo hay tín ngưỡng chưa được hoàn thành. Trên thực tế, đề nghị từ các tổ chức tôn giáo có thể không được xem xét vì thiếu các quy định pháp lý, ví dụ, đề xuất tham gia vào dịch vụ giáo dục và chăm sóc sức khỏe nhiều hơn nữa. Tuy nhiên, xây dựng pháp luật liên quan đến tôn giáo là rất khó khăn vì kinh nghiệm hạn chế của các nhà lập pháp cũng như những sự hiểu lầm về các vấn đề tôn giáo trong xã hội.

Second, a portion of the official misunderstand religion, especially at the provincial and village levels. They don't recognize the importance of religion as part of national or local culture yet. And then they do not facilitate religious activites. They usually mention political or superstitious issues involved in religion. Therefore, they are not ready to protect religious freedom.

Thứ hai, một phần các quan chức hiểu lầm về tôn giáo, đặc biệt là ở cấp tỉnh và làng. Họ chưa nhận ra tầm quan trọng của tôn giáo như là một phần của nền văn hóa quốc gia hay địa phương. Và sau đó họ không tạo điều kiện cho các hoạt động tôn giáo. Họ thường đề cập đến

các vấn đề chính trị hay mê tín dị đoan liên quan đến tôn giáo. Do đó, họ không sẵn sàng để bảo vệ tự do tôn giáo.

Conclusion

Vietnamese policies toward religion is now open, up to date with the international law on religion. This plays an important role in carrying out freedom of religion or belief. The most considerable proress of the process is to create an open and convenient religious life for everyone in the society. Together with the progress, so many places of worship were built; so many clerics were educated; religious materials were easily published, etc. Consequently religious activities have been facilitated.

Chính sách tôn giáo của Việt Nam là bây giờ mở cửa, thể theo luật pháp quốc tế về tôn giáo. Điều này đóng một vai trò quan trọng trong việc thực hiện quyền tự do tôn giáo, tín ngưỡng. Tiến bộ đáng kể nhất của quá trình này là tạo ra một đời sống tôn giáo cởi mở và thuận tiện cho tất cả mọi người trong xã hội. Cùng với sự tiến bộ này, rất nhiều nơi thờ tự được xây dựng; rất nhiều giáo sĩ đã được đào tạo; tài liệu tôn giáo đã được dễ dàng xuất bản, vv Hoạt động tôn giáo đã được tạo điều kiện.

However, the implementation of religious freedom is facing some difficulties, such as the law concerning religion or belief that has not been completed, or religious organizations' limited resources./.

Tuy nhiên, việc thực hiện tự do tôn giáo đang đối mặt với một số khó khăn, chẳng hạn như các luật liên quan đến tôn giáo hay tín ngưỡng mà chưa được hoàn thành, hoặc tài nguyên hạn chế các tổ chức tôn giáo.